

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND

Đức Phổ, ngày tháng năm 2022

V/v có ý kiến đối với Dự án:
Khu dân cư An Thường và chỉnh
trang đô thị Đức Phổ

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 2059/STNMT-QLĐĐ ngày 10/5/2022 về việc tham gia góp ý Dự án: Khu dân cư An Thường và chỉnh trang đô thị Đức Phổ tại thị xã Đức Phổ.

Sau khi kiểm tra và trên cơ sở ý kiến của UBND phường Phổ Hòa tại Báo cáo số 68/BC-UBND ngày 28/4/2022, UBND phường Phổ Minh tại Báo cáo số 97/BC-UBND ngày 28/4/2022 và UBND phường Phổ Vinh tại Báo cáo số 78/BC-UBND ngày 28/4/2022, Ủy ban nhân dân thị xã có ý kiến như sau:

1. Quy hoạch sử dụng đất: Dự án Khu dân cư An Thường và chỉnh trang đô thị Đức Phổ phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 821/QĐ-UBND ngày 10/9/2021.

2. Kế hoạch sử dụng đất: Dự án Khu dân cư An Thường và chỉnh trang đô thị Đức Phổ phù hợp Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 thị xã Đức Phổ được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 31/12/2021.

3. Về hiện trạng sử dụng đất: Đất nông nghiệp (LUC, BHK, CLN); đất phi nông nghiệp (ODT, DGT, DTL, SON, NTD) và đất chưa sử dụng (BCS).

a. Bảng kê loại đất theo hiện trạng sử dụng đất trong khu vực Dự án:

STT	Loại đất	Ký hiệu	Diện tích quy hoạch dự án (m ²)	Ghi chú
I	ĐẤT NÔNG NGHIỆP	NNP	80.312,8	
1	Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	78.315,8	
2	Đất bằng trồng cây hàng năm khác	BHK	1.906,1	
3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	90,9	
II	ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP	PNN	17.081,1	
1	Đất ở tại đô thị + Đất trồng cây hàng năm khác	ODT+BHK	612,4	
2	Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ,	NTD	96,3	

	nhà hỏa táng.			
3	Đất giao thông	DGT	2.094	
4	Đất thủy lợi	DTL	9.219,5	
5	Đất sông ngòi, kênh, rạch, suối	SON	5.058,9	
III	ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG	BCS	2.542,1	
Tổng diện tích			99.936	
Tổng số thửa			151	

b. Bảng kê loại đất do UBND phường Phổ Hòa quản lý

STT	Loại đất	Ký hiệu	Diện tích quy hoạch dự án (m ²)	Ghi chú
I	ĐẤT NÔNG NGHIỆP	NNP	12.207,1	
1	Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	11.796,4	
2	Đất bằng trồng cây hàng năm khác	BHK	334,4	
3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	76,3	
II	ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP	PNN	9.876,2	
1	Đất giao thông	DGT	1.037,7	
2	Đất thủy lợi	DTL	6.169,6	
3	Đất sông ngòi, kênh, rạch, suối	SON	2.668,9	
III	ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG	BCS	779,0	
Tổng diện tích			22.862,3	
Tổng số thửa			31	

c. Bảng kê loại đất do UBND phường Phổ Minh quản lý

STT	Loại đất	Ký hiệu	Diện tích quy hoạch dự án (m ²)	Ghi chú
I	ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP	PNN	248,6	
1	Đất giao thông	DGT	100,7	
2	Đất thủy lợi	DTL	45,2	

3	Đất sông ngòi, kênh, rạch, suối	SON	102,7	
Tổng diện tích			248,6	
Tổng số thửa			4	

d. Bảng kê loại đất do UBND phường Phổ Vinh quản lý

STT	Loại đất	Ký hiệu	Diện tích quy hoạch dự án (m ²)	Ghi chú
I	ĐẤT NÔNG NGHIỆP	NNP	30.588,2	
1	Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	29.516,5	
2	Đất bằng trồng cây hàng năm khác	BHK	1.071,7	
II	ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP	PNN	6.956,5	
1	Đất ở tại đô thị + Đất trồng cây hàng năm khác	ODT+BHK	612,4	
2	Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng.	NTD	96,3	
3	Đất giao thông	DGT	955,8	
4	Đất thủy lợi	DTL	3.004,7	
5	Đất sông ngòi, kênh, rạch, suối	SON	2.287,3	
III	ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG	BCS	1.763,1	
Tổng diện tích			39.307,8	
Tổng số thửa			72	

4. Về nguồn gốc sử dụng đất, đất công, tài sản công:

a. Nguồn gốc sử dụng đất: Đất giao cho hộ gia đình, cá nhân theo Nghị định 64/CP của Chính Phủ đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân quản lý, sử dụng; đất do UBND phường Phổ Hòa, Phổ Minh và Phổ Vinh quản lý theo quy định.

b. Về tài sản công: Theo báo cáo của UBND phường Phổ Hòa tại Báo cáo số 68/BC-UBND ngày 28/4/2022, UBND phường Phổ Minh tại Báo cáo số 97/BC-UBND ngày 28/4/2022 và UBND phường Phổ Vinh tại Báo cáo số 78/BC-UBND ngày 28/4/2022 thì trong ranh giới đề xuất Dự án Khu dân cư An Thường và chỉnh trang đô thị Đức Phổ không có tài sản công.

5. Về Môi trường: Dự án thuộc trường hợp phải Đánh giá tác động môi trường theo khoản 1 điều 28 của Luật Bảo vệ Môi trường.

6. Kiến nghị:

a. Dự án có sử dụng đất lúa đề nghị Chủ đầu tư cần phối hợp địa phương xây dựng phương án sử dụng tầng đất mặt theo đúng quy định tại Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ và Công văn số 3572/UBND-NNTN ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc bảo vệ, sử dụng tầng đất mặt của đất chuyên trồng lúa nước chuyển mục đích sang phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b. Dự án có thu hồi đường giao thông nội đồng và các mương tưới, tiêu phục vụ sản xuất, đề nghị Chủ đầu tư cần phối hợp địa phương hoàn trả lại các tuyến kênh và đường đi để đảm bảo tưới, tiêu và đi lại cho nhân dân tại khu vực lân cận dự án.

Trên đây là ý kiến của UBND thị xã Đức Phổ, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, tham mưu theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND thị xã;
- Phòng TN&MT.
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Minh Vương